

BÁO CÁO
Cải cách hành chính của Ban Dân tộc năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 664/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2022-2025, kế hoạch số 1807/KH-UBND ngày 30/07/2020 về tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính năm 2020 định hướng 2025. Để triển khai hoàn thành có hiệu quả, Ban Dân tộc đã ban hành kế hoạch số 05/KH-BDT ngày 21/3/2024 về kế hoạch Cải cách hành chính Ban Dân tộc năm 2024, Kế hoạch số 10/KH-BDT ngày 23/05/2024 về kế hoạch tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính năm 2024 của Ban Dân tộc.

Kế hoạch cải cách hành chính Ban Dân tộc năm 2024 triển khai thực hiện 25 nhiệm vụ, tập trung vào các nội dung sau: Công tác chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh An Giang về phát động phong trào thi đua năm 2024 về tổ chức phát động phong trào thi đua năm 2024. Cán bộ, công chức trong cơ quan nghiêm túc thực hiện văn hóa công sở, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong cải cách hành chính.

3. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Căn cứ Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 về việc ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính năm 2020 định hướng năm 2025, Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 21/02/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024, Ban xây dựng Kế hoạch số 10/KH-BDT ngày 23/5/2024 về kế hoạch tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính năm 2024 của Ban Dân tộc tỉnh An Giang. Các hình thức tuyên truyền được thực hiện cụ thể như sau: Tuyên truyền, phổ biến thủ tục hành chính do Ban Dân tộc phụ trách và các văn bản liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua các lần hội nghị, các cuộc họp giao ban, họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ, niên yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị,... Đăng tải các văn bản chỉ đạo

của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách thủ tục hành chính, cập nhật tin, bài viết về công tác cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc lên trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc. Công bố, niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban dân tộc. Thông tin, tình hình kết quả sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các TTHC mức độ 3, 4 được tích hợp trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ban Dân tộc đã tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh phê duyệt nghị quyết quy phạm pháp luật: Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 về thành lập Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Tiến hành rà soát các văn bản quy định hiện hành, lấy ý kiến cán bộ công chức bổ sung sửa đổi ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Ban (Quyết định 14/QĐ-BDT ngày 10/5/2024).

Ban hành quy chế và nội quy tiếp công dân của Ban Dân tộc (Quyết định 05/QĐ-BDT ngày 23/02/2024)

Tiến hành điều chỉnh, bổ sung quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng Ban Dân tộc (Quyết định số 17/QĐ-BDT ngày 16/5/2024); điều chỉnh, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Ban Dân tộc (Quyết định số 16/QĐ-BDT ngày 16/5/2024).

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Phần mềm Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh An Giang; dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Phần mềm Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh An Giang.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Về công khai thủ tục hành chính

Triển khai thực hiện đúng các quy định về: tham mưu UBND tỉnh công bố, công khai TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia, rà soát, cập nhật mới quy định TTHC (Quyết định số 82/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 10/01/2024); rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban (Quyết định số 168/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/01/2024).

Duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Thủ tục hành chính “Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”: Công tác tổ chức bình chọn, công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2024-2028: Trong 11 tháng đầu năm thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả 07 hồ sơ.

Thủ tục hành chính “Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”: Trong 11 tháng đầu năm chưa phát sinh hồ sơ.

c) Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.

Không phát sinh

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tổ chức bộ máy Ban Dân tộc được thực hiện theo Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh An Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh An Giang. Theo đó, Ban Dân tộc có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban.

Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức: thực hiện theo đúng quy định của UBND tỉnh. Số lượng công chức hiện có mặt không vượt biên chế được cấp trên giao, cụ thể: theo Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, biên chế Ban Dân tộc là 14 biên chế, biên chế hiện có là 13.

4. Cải cách chế độ công vụ

Ban Dân tộc đã xây dựng đề án vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức và hợp đồng lao động (đã gửi Sở Nội vụ thẩm định): 08/ĐA – BDT ngày 21/3/2024.

Thực hiện thủ tục chính sách nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội của đồng chí Men Pholly – chuyên viên phòng Chính sách dân tộc.

Thực hiện các thủ tục chính sách chấm dứt hợp đồng lao động của bà Huỳnh Thị Kim Phượng – tạp vụ của Ban, Ông Ngô Thái Hòa – tài xế của Ban.

Từ đầu năm đến nay, thực hiện chế độ tiền lương và phụ cấp theo lương đối với 02 trường hợp là công chức (nâng lương thường xuyên), xem xét, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2023 đối với cán bộ, công chức cơ quan.

Thực hiện tiếp nhận và bố trí việc làm đối với 01 công chức công tác tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND thành phố Long Xuyên, đến nhận công tác tại Văn phòng Ban.

Từ đầu năm đến nay cử công chức học lớp Trung cấp lý luận Chính trị, lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn NSNN thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023; lớp bồi dưỡng tập huấn về bảo

đảm an toàn thông tin, tập huấn cải cách hành chính; tập huấn cải cách hành chính; tập huấn phần mềm quản lý thi đua khen thưởng, lớp đào tạo, tập huấn chữ ký số chuyên dùng Chính phủ năm 2024.

Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCC tại cơ quan: tất cả CBCC tại cơ quan đều chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan. Trong kỳ báo cáo, Ban Dân tộc không có CBCC bị kỷ luật.

5. Cải cách tài chính công

Công tác điều hành ngân sách tiếp tục có chuyển biến tích cực, việc lập dự toán và điều hành ngân sách tại cơ quan ngày một nâng lên, xây dựng điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình cơ quan và đúng định mức theo hướng dẫn, từ đó việc sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, đồng thời thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, định mức nhà nước quy định.

Ban Dân tộc thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Việc quản lý, sử dụng tài sản công đã dần đi vào nề nếp, các bộ phận được giao quản lý, sử dụng tài sản công đã dần đi vào nề nếp, các bộ phận được giao quản lý, sử dụng tài sản công đều sử dụng đúng mục đích. Công tác mua sắm tài sản công được thực hiện dân chủ, công khai minh bạch theo đúng quy định công; thực hiện đồng bộ, có sự phân công, phân cấp rõ thẩm quyền cũng như trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân nên việc quản lý, sử dụng tài sản công đạt hiệu quả cao.

Đối với công tác quản lý sử dụng xe ô tô: Ban đã rà soát tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dụng theo Nghị định 72/2023/NĐ-CP, cung cấp hồ sơ liên quan đến việc thanh lý xe ô tô của cơ quan.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

- Việc thực hiện chuyển đổi số:

+ Thực hiện và triển khai hiệu quả Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh vào các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

+ Chú trọng nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng hệ thống mạng của cơ quan, đảm bảo việc chia sẻ, truyền tin được thông suốt. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn. Tiếp tục thực hiện việc đầu tư xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến của cơ quan để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước. 100% hồ sơ công việc tại Ban được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, với mục đích lưu

trữ, chia sẻ, liên kết dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý điều hành của cơ quan. Đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước.

+ Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ trung ương đến địa phương.

+ Hưởng ứng tham gia các chương trình đào tạo, huấn do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, nhằm nâng cao trình độ và kỹ năng chuyên đổi số cho cán bộ, công chức cơ quan. Chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng khai thác dữ liệu; kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

+ Phối hợp tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; cập nhật, bổ sung kịp thời hồ sơ đề xuất cấp độ hệ thống thông tin của cơ quan khi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác.

- Thực hiện có hiệu quả việc khai thác và sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh An Giang; Hệ thống thư điện tử tại địa chỉ: <https://mail.angiang.gov.vn>; trang thông tin điện tử Ban Dân tộc, phần mềm kế toán, phần mềm tài sản, phần mềm quản lý văn bản.

- Ban Dân tộc có 02 thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến ở mức 4 toàn trình.

- Tăng cường cập nhật công khai văn bản trên trang Văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh (<http://vpdt.angiang.gov.vn/cong-khai-van-ban-an-giang>) 60 văn bản.

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

- Trong năm 2024, trên cơ sở Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực dân tộc thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh An Giang; Ban Dân tộc tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Dân tộc tỉnh An Giang và thực hiện xây dựng lại quy trình thủ tục “Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”, quy trình thủ tục “Đưa ra khỏi danh sách và thay thế bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Căn cứ trên báo cáo kết quả đánh giá nội bộ và văn bản xác nhận hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ban; Trưởng Ban ký Quyết định về việc công bố lại

Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (Quyết định số 22/QĐ-BDT ngày 26/6/2021 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia theo TCVN ISO 9001:2015).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

- Công tác Cải cách hành chính của Ban được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp và quyết liệt của lãnh đạo Ban.

- Đội ngũ CBCC tại cơ quan đã thực hiện tốt các nội dung về công tác cải cách hành chính. Các hoạt động được triển khai bám sát với chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và của Sở Nội vụ nhằm tăng cường thực hiện các nhiệm vụ kịp thời và đúng quy định. Tinh thần trách nhiệm, tác phong làm việc ngày càng được nâng cao.

- Chất lượng dịch vụ công trực tuyến từng bước đi vào nền nếp và thông suốt, đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng thời gian.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC

- Hình thức tuyên truyền về các hoạt động CCHC chưa phong phú.

- Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia còn gặp nhiều khó khăn, do một số địa phương chưa thực hiện việc gửi hồ sơ điện tử trên hệ thống trực tuyến công quốc gia.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2025

- Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch do Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành liên quan đến công tác cải cách hành chính. Tăng cường tuyên truyền các Chương trình, Kế hoạch, hoạt động, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật. Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Ban Dân tộc.

- Nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tiếp tục cử CBCC tham gia các lớp đào tạo chuyên môn nâng cao trình độ, các lớp bồi dưỡng nâng cao các kỹ năng nghiệp vụ.

- Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan. Trang bị đầy đủ các máy móc, thiết bị đáp ứng việc ứng dụng hiệu quả CNTT để tạo thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí khi thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

- Tiếp tục duy trì áp dụng HTQLCL theo TCQG TCVN ISO 9001 vào các hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục vận hành hoạt động có chất lượng và hiệu quả cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc và trang thông tin điện tử của Ban.

Trên đây là tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Ban Dân tộc./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Công Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Trân.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thành Cư